Bài này có thể sử dụng hash để giải.

Ta chọn 1 giá trị đủ lớn MOD để lấy phần dư. Ví dụ 10^16 + 3

Việc tính giá trị hash của chuỗi s[i..j] bằng tổng: ((s[i] – 'a') * 26^(j-i) + ... + (s[j] – 'a') * 26^0) % MOD

Với s2 là chuỗi cần tìm các vị trí xuất hiện trong chuỗi gốc (s1), l1 và l2 là độ dài của chuỗi s1 và s2, ta tính giá trị hash của chuỗi s2 trước, và giá trị hash của s1[0..l2-1]. Nếu 2 giá trị hash này bằng nhau thì ta in ra vị trí xuất hiện tại 1. Sau đó sử dụng 1 vòng lặp i (l2 <= i < l1) để tính giá trị hash của chuỗi con kết thúc tại i, ta có giá trị hash của s kết thúc tại i bằng:

((giá trị hash kết thúc tại i – 1) * 26 – (26 ^ I2) * (s1[i – I2] – 'a') % MOD + MOD) % MOD

 \mathring{O} đây trừ kết quả cho (26 ^ l2) * (s1[i – l2] – 'a') để loại bỏ giá trị phần tử s1[i - l2] (vì dãy hash kết thúc tại i không chức phần tử i – l2). Việc tính 26^l2 ta có thể tính trước khi chạy vòng lặp vì giá trị này là hằng số.

Độ phức tạp thuật toán O(max(I1, I2))

Tham khảo lời giải các bài khác hoặc thảo luận tại blog: https://icnhoukdsiih.blogspot.com/